

QUY ĐỊNH
về việc cung cấp thông tin cho báo chí
sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Ninh Thuận

- Căn cứ Điều lệ Đảng,
- Căn cứ Quy định số 120-QĐ/TW ngày 19/07/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Căn cứ Hướng dẫn số 08-HD/UBKTTW ngày 20/05/2013 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về xây dựng Quy định việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của ủy ban kiểm tra các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 28/12/2020 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy Ninh Thuận khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025,
- Căn cứ Quy chế số 07-QC/TU ngày 16/15/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025,
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này xác định mục đích, nguyên tắc, trách nhiệm, nội dung, hình thức cung cấp thông tin cho báo chí; chỉ đạo, định hướng việc quản lý và đăng tải thông tin sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 2. Mục đích

Việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhằm:

1. Công khai những kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của tổ chức đảng, đảng viên để phát huy ưu điểm, biểu dương điển hình tiên tiến.

2. Nêu rõ những thiếu sót, khuyết điểm và vi phạm (nếu có) của tổ chức đảng và đảng viên để nâng cao tính giáo dục trong Đảng; giúp tổ chức đảng, đảng viên sửa chữa, khắc phục.

3. Cung cấp thông tin chính xác, chính thống cho các cơ quan báo chí, đảm bảo công tác tuyên truyền đúng định hướng; bác bỏ những thông tin sai sự thật để định hướng dư luận, tạo sự đoàn kết trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

Điều 3. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh:

1. Phạm vi điều chỉnh: Việc cung cấp thông tin của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cho báo chí gồm những nội dung sau đây:

a) Thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

b) Thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định của Điều lệ Đảng; các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

c) Những văn bản hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phát hành được tuyên truyền công khai trên báo chí.

2- Đối tượng điều chỉnh của Quy định này là Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận, Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh và các cơ quan báo chí sử dụng thông tin sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 4. Nguyên tắc cung cấp và đăng tải thông tin

1. Việc cung cấp, đăng tải thông tin phải từ nguồn chính thống do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cung cấp; đăng tải thông tin phải đầy đủ, khách quan, chính xác.

2. Thông tin cung cấp, đăng tải là những thông tin không thuộc danh mục, tài liệu mật theo quy định của Đảng và Nhà nước.

3. Chỉ người có thẩm quyền phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn mới được cung cấp thông tin chí báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

4. Không cung cấp, đăng tải các thông tin chi tiết phục vụ cho kết luận vụ việc như tài liệu thẩm tra, xác minh nội dung thảo luận, kết quả biểu quyết.

5. Việc đăng tải thông tin sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong một số trường hợp đặc biệt phải theo đúng chỉ đạo, định hướng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và có sự thống nhất với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Cung cấp thông tin

1. Những nội dung được cung cấp thông tin:

a) Kết quả giám sát, kết luận kiểm tra, xem xét thi hành kỷ luật đảng, gồm: kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và việc thi hành kỷ luật trong Đảng; xem xét, thi hành kỷ luật đảng; giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng; giải quyết tố cáo; giám sát đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới; kiểm tra tài chính đảng.

b) Những tập thể và cá nhân đã có hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định và được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 5, Điều 39, Điều lệ Đảng.

c) Những vụ việc Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đang trong giai đoạn kiểm tra, giám sát, xem xét chưa có kết luận nhưng cần được thông tin để định hướng dư luận thì xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy và được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý thì cung cấp cho báo chí.

d) Những nội dung cần thiết phải cảnh báo, lưu ý trong quá trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, để định hướng dư luận, thống nhất nhận thức đúng quy định của Đảng.

đ) Những văn bản, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền ban hành của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được phép tuyên truyền công khai trên báo chí.

2. Những nội dung không được cung cấp thông tin

a) Những nội dung thuộc nhiệm vụ của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao theo Điều 30 Điều lệ Đảng (chỉ cung cấp thông tin sau khi được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý).

b) Những vụ việc đang trong giai đoạn kiểm tra, giám sát, chưa có kết luận của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoặc đã có kết luận nhưng chưa được Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cho phép công bố.

c) Kết quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng có liên quan đến bí mật của Đảng, Nhà nước và những bí mật khác do pháp luật quy định.

d) Không cung cấp, đăng tải các thông tin chi tiết phục vụ cho kết luận vụ việc như tài liệu thẩm tra, xác minh nội dung thảo luận, kết quả bỏ phiếu.

đ) Các nội dung quy định tại điểm 2, 3, 4 Điều 38 Luật Báo chí.

3. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy không được:

a) Nhân danh Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cho cơ quan báo chí hoặc cộng tác viên, phóng viên dưới bất kỳ hình thức nào khi không được giao nhiệm vụ.

b) Tiết lộ bí mật nội dung đang kiểm tra, giám sát; nội dung đề nghị hoặc quyết định thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên khi chưa được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kết luận hoặc đã có kết luận, quyết định nhưng chưa công bố hoặc chưa được phép công bố.

Điều 6. Trách nhiệm

1. Nội dung cung cấp thông tin cho báo chí phải được Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét cho ý kiến trước khi cung cấp.

Trường hợp cần thiết thì tập thể Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thảo luận, có trao đổi với lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông trước khi cung cấp cho báo chí. Trường hợp đặc biệt, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy trước khi cung cấp.

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cung cấp thông tin cho báo chí có thể bằng văn bản, trên trang thông tin điện tử tổng hợp, họp báo, trả lời phỏng vấn và các hình thức phù hợp khác bảo đảm đúng quy định nhằm chủ động thông tin chính xác, kịp thời để định hướng công tác tuyên truyền trong dư luận.

3. Cơ quan báo chí quản lý và sử dụng đăng tải nội dung thông tin do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cung cấp:

a) Phải đảm bảo chuẩn xác, trung thực, khách quan, kịp thời và phải nêu rõ xuất xứ nguồn tin; không được tự ý cắt xén hoặc làm thay đổi bản chất sự việc; tuân thủ theo đúng Quy định của Luật Báo chí và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

b) Cơ quan báo chí đăng tải thông tin không chính xác, không đầy đủ hoặc sai sự thật so với những thông tin do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cung cấp về kết quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phải chịu trách nhiệm đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính và bị xem xét, xử lý theo quy định của Luật Báo chí và các quy định khác của pháp luật.

c) Trường hợp nếu cơ quan báo chí, truyền thông có vi phạm về nội dung đăng thông tin thì Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan chỉ đạo, xem xét, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Các thông tin khác về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng không thuộc điều chỉnh của Quy định này thì được cung cấp thông tin theo quy định hiện hành.

5. Khi có căn cứ khẳng định cơ quan báo chí đăng tải thông tin không chính xác, không đầy đủ hoặc sai sự thật về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật. Đồng thời thông báo cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở Thông tin và Truyền thông biết để phối hợp chỉ đạo cơ quan báo chí thực hiện nghiêm túc việc đăng tin phản hồi, cải chính và chỉ đạo việc xem xét, xử lý các trường hợp có khuyết điểm, vi phạm.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện

1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy định này; định kỳ tham mưu đánh giá kết quả thực hiện và sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy có trách nhiệm phổ biến đến các thành viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để thống nhất thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương triển khai quán triệt, phổ biến và thực hiện nghiêm túc quy định này. Tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí địa phương, phóng viên các báo thường trú trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền chính xác, trung thực, khách quan các nội dung sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quy định số 2475-QĐ/TU ngày 21/3/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Ninh Thuận.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ VII, UBKT Trung ương,
- Các ban đảng tỉnh, ban cán sự Đảng, đảng đoàn,
- Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Ninh Thuận, Đài PT-TH tỉnh,
- Các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc,
- UBKT các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đ/c Ủy viên UBKT tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Đức Thanh